

Số: /KH-UBND

Hoài Hảo, ngày tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH Cải cách hành chính phường Hoài Hảo năm 2024

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Căn cứ Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 28/12/2023 của UBND thị xã Hoài Nhơn về cải cách hành chính thị xã Hoài Nhơn năm 2024; UBND phường Hoài Hảo tiếp tục triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, hoàn thành các chỉ tiêu theo Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 27/10/2020 của Thị ủy Hoài Nhơn về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XX về “Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước gắn với xây dựng chính quyền đô thị Hoài Nhơn, giai đoạn 2020-2025” và Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 30/6/2021 của Ban Thường vụ Thị ủy về thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về “Cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giai đoạn 2020-2025”.

b) Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính; đổi mới tư duy và hành động sáng tạo trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan.

2. Yêu cầu

a) Các cán bộ, công chức chủ động nghiên cứu, sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng giải pháp đổi mới trong tổ chức thực hiện làm khâu đột phá trong công tác giải quyết thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết, nâng cao tính minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho tổ chức, công dân và tiết kiệm chi phí xã hội; phấn đấu hoàn thành 100% mục tiêu, nhiệm vụ CCHC năm 2024 của UBND phường đề ra và chỉ tiêu của UBND thị xã giao.

b) Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra của UBND phường trong việc thực hiện công tác cải cách hành chính, đặc biệt là việc giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của phường.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến; hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp; thực hiện các biện pháp để tạo chuyển biến hiệu quả chính

quyền cơ sở, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức.

2. Chỉ tiêu cụ thể

a) Kết quả đánh giá từng tiêu chí trong Bộ Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2024 tiếp tục cải thiện hơn so với kết quả đánh giá năm 2023;

b) 100% văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được xây dựng, ban hành đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; được rà soát, kiến nghị, xử lý đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

c) Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) đạt trên 90%; tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%; 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai kịp thời. Phân đấu tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt trên 90%, tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán đạt trên 90%. Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt trên 50%.

d) 100% công chức được bố trí theo tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm khi được phê duyệt.

e) Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành (không bao gồm nội dung mật) được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của quốc gia.

g) Trên 70% hồ sơ công việc được tạo lập dưới dạng điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

(Các chỉ tiêu cụ thể tại Phụ lục 1 kèm theo)

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Hoàn thành có chất lượng, đúng tiến độ các nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2024 của UBND phường; nhiệm vụ được UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã giao.

b) Tổ chức tự kiểm tra công tác cải cách hành chính trong nội bộ cơ quan; 100% vấn đề phát hiện qua kiểm tra cải cách hành chính phải được xử lý, khắc phục kịp thời; phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân trong giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

c) Tăng cường đối thoại để trực tiếp nắm bắt và chỉ đạo xử lý tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp những vấn đề liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, cải cách hành chính tại cơ quan.

d) Thực hiện có hiệu quả các giải pháp để cải thiện, nâng cao kết quả các Chỉ số PAPI, Chỉ số PCI, Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số SIPAS theo Kế hoạch số 10803/UBND-KH ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thị xã và Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 20/6/2023 của Ủy ban nhân dân phường.

đ) Xây dựng kế hoạch định kỳ thực hiện lấy phiếu thăm dò mức độ hài lòng của người dân tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phường.

e) Thực hiện thông tin, tuyên truyền về nhiệm vụ cải cách hành chính tại địa phương. Phối hợp với các phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, thông tin, quảng bá các tiện ích về thực hiện thủ tục hành chính đã triển khai để đồng đảo người dân, doanh nghiệp biết, sử dụng. Tuyên dương, nhân rộng các mô hình thực hiện có hiệu quả trong công tác cải cách hành chính.

g) Có ít nhất 01 sáng kiến gửi về Phòng Kinh tế thị xã (cơ quan thường trực xét duyệt sáng kiến) trước ngày 20/11 hàng năm.

2. Cải cách thể chế

a) Tăng cường công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật, 100% văn bản quy phạm pháp luật của phường ban hành còn hiệu lực thi hành được rà soát trong năm; thực hiện việc sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ đối với các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung trái với quy định của pháp luật.

b) Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn phường theo Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành; tự kiểm tra, rà soát các văn bản QPPL và xử lý các văn bản trái pháp luật qua kiểm tra. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đầy đủ, kịp thời đúng quy định; rà soát thường xuyên, kịp thời, đầy đủ các văn bản QPPL. Ban hành đầy đủ các chương trình, kế hoạch tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn phường và thực hiện các chế độ thông tin báo cáo đầy đủ theo đúng quy định.

c) Kịp thời công khai đầy đủ các chế độ, chính sách, quy định pháp luật của Trung ương, tỉnh, thị xã, phường trên trang thông tin điện tử phường và các hình thức công khai khác cho người dân được biết.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tăng cường các giải pháp thực hiện Công văn số 3102/UBND-KSTT ngày 31/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, công dân tạo lập tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để thực hiện thủ tục hành chính theo phương thức trực tuyến;

b) Đăng công khai 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, kết quả giải quyết thủ tục hành chính hàng tháng trên Trang thông tin điện tử của phường.

c) Xây dựng phương án đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết một số thủ tục hành chính theo Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Định và theo danh mục đăng ký

của địa phương. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp khuyến khích người dân, tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và nhận trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

d) Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa Bộ phận Một cửa UBND phường và các bộ phận liên quan, các ngành cấp trên trong giải quyết thủ tục hành chính

e) Xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân, tổ chức; tiếp tục đẩy mạnh cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; thực hiện an toàn thông tin lưu trữ hồ sơ, giấy tờ điện tử có giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp.

f) Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; thực hiện nghiêm túc quy trình tiếp nhận và xử lý hồ sơ trực tuyến theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ; đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức theo văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành, Trung ương, phù hợp với định hướng phát triển đô thị của thị xã Hoài Nhơn, UBND phường trong tình hình mới.

b) Sử dụng biên chế, đảm bảo số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao.

c) Triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Hoàn thiện đề án vị trí việc làm, cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu theo chỉ đạo của UBND thị xã.

Bố trí đúng, đủ số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách xã, phường, thôn, khu phố và phân công nhiệm vụ hợp lý, đúng quy định theo Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009, Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011, Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và Quyết định số 80/2020/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh Bình Định về Ban hành Quy định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, khu phố.

Đảm bảo 100% cán bộ, công chức phường đạt chuẩn theo quy định, cụ thể:

Đối với cán bộ xã đạt chuẩn phải đảm bảo tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể được quy định tại Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và Quy định số 03-QĐi/TU ngày 27/4/2022 của Ban Thường vụ Thị ủy về tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý.

Đối với công chức xã đạt chuẩn phải đảm bảo tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể được quy định tại Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ) và Thông tư số 13/2019/TT- BNV ngày 06/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; đến ngày 31/12/2024, 100% công chức cấp xã có trình độ đại học phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã.

b) Thực hiện việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

c) Tham dự đầy đủ các nội dung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức gắn với yêu cầu vị trí việc làm, tình hình thực tế, đáp ứng yêu cầu thực hiện chính quyền điện tử, chính quyền số.

d) Tăng cường tự kiểm tra, giám sát thực thi công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm những cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

6. Cải cách tài chính công

a) Tổ chức triển khai thực hiện các quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ; Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chi tiêu theo đúng quy định của Nhà nước; tổ chức tự kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí.

c) Tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách của phường nhằm tạo điều kiện đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các tổ chức ngoài công lập tham gia cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trên các lĩnh vực. Hoàn thiện các quy định về đổi mới cơ chế và quy trình, thủ tục phân bổ ngân sách, đổi mới cơ chế tự chủ tài chính cơ quan hành chính nhà nước gắn với

nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra phù hợp với điều kiện thực tế của phường.

d) Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền; Xây dựng và báo cáo dự toán, chấp hành, quyết toán ngân sách; Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước; Sử dụng đầy đủ các phần mềm phục vụ cho công tác quản lý tài chính, ngân sách.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Tập trung triển khai ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan, phát triển Chính quyền số, bảo đảm an toàn thông tin trên môi trường mạng, tăng cường các giải pháp thúc đẩy công tác chuyển đổi số trên địa bàn phường giai đoạn 2023-2025.

b) Đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và tổ chức thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ bảo đảm tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC.

c) Thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, kết nối với hệ thống quản lý văn bản với một cửa điện tử của tỉnh, Hệ thống lưu trữ lịch sử của tỉnh để thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính theo Thông tư số 13/2023/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Bộ Nội vụ.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; duy trì, kết nối, chia sẻ dữ liệu cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức.

đ) Tiếp tục triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ/đội thanh niên tình nguyện về dịch vụ công trực tuyến, đẩy mạnh tuyên truyền cho người dân, doanh nghiệp sử dụng chữ ký số cá nhân để thực hiện dịch vụ công trực tuyến; đảm bảo giá trị pháp lý của các văn bản điện tử.

e) Nâng cấp, quản lý hiệu quả Công thông tin điện tử của phường; xây dựng các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước trên địa bàn phường.

g) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến. Tích hợp điện tử hóa để nâng cao hiệu quả trong áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

(Nội dung nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục 2 kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính của phường được bố trí từ nguồn ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

2. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai thực hiện các nội dung, chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của phường theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng – Thống kê thực hiện:

a) Tham mưu UBND phường xây dựng kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của phường; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu và tổ chức thực hiện hiệu quả; Kế hoạch tự kiểm tra CCHC theo; chú trọng kiểm tra những nội dung liên quan các nhiệm vụ cấp trên giao, việc khắc phục những vấn đề tồn tại hạn chế từ những đợt kiểm tra trước; việc giải quyết TTHC liên quan đến lĩnh vực bức xúc dân sinh.

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân phường thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả hoạt động Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả phường và tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính.

c) Theo dõi, tổng hợp báo cáo, kiến nghị các biện pháp triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Kế hoạch này và công tác cải cách hành chính nhà nước của phường theo đúng quy định.

d) Chủ trì, phối hợp các bộ phận có liên quan nhân rộng các điển hình tiên tiến; đề nghị Chủ tịch UBND phường khen thưởng thành tích cho cá nhân, tổ chức có đóng góp nổi bật trong công tác cải cách hành chính của phường. e) Hàng quý, 06 tháng, cuối năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường; UBND thị xã về kết quả thực hiện theo quy định.

2. Bộ phận Tài chính - Kế hoạch

- Lập dự toán ngân sách chi cho công tác cải cách hành chính trong dự toán ngân sách hàng năm của địa phương trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định hiện hành và hướng dẫn của Bộ Tài chính về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo công tác cải cách hành chính nhà nước.

- Giúp Ủy ban nhân dân phường trong việc đảm bảo kinh phí để triển khai chương trình, kế hoạch công tác cải cách hành chính của phường; - Đề xuất Ủy ban nhân dân phường thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

3. Bộ phận Tư pháp – Hộ tịch: Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân phường thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường.

4. Bộ phận Văn hoá – Thông tin

Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền, quán triệt công tác CCHC, chú trọng thông tin tuyên truyền tiện ích việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, các vấn đề liên quan trực tiếp tới dân sinh, các nội dung tại Pháp lệnh số 34/2007/PLUBTVQH11 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Phối hợp với các Hội, đoàn thể, các khu phố đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến các nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch của UBND phường, trong đó, tập trung việc xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC để tuyên truyền và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về công tác CCHC của phường.

Yêu cầu các cán bộ, công chức, người lao động, các hội, đoàn thể trên địa bàn phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh;
- Phòng Nội vụ;
- UBND thị xã;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường
- CT, các PCT UBND phường
- Thường trực Ủy ban MTTQ VN phường
- Văn phòng Đảng ủy và các Ban xây dựng Đảng;
- Mặt trận, các đoàn thể CT-XH phường;
- Các CB, CC phường;
- Lưu: VT./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Thái Tường Hận

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG HOÀI HẢO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 1
CÁC CHỈ TIÊU CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH PHƯỜNG HOÀI HẢO NĂM 2024**

STT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2024	Trách nhiệm cụ thể	
			Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Đơn vị thực hiện
1	Kết quả các chỉ số đánh giá hiệu quả cải cách hành chính của phường			
1.1	Chỉ số cải cách hành chính của phường (Par Index)	Chỉ số xếp hạng cao hơn năm 2023	Văn phòng – TK	Các cán bộ, công chức liên quan, Bộ phận một cửa phường
1.2	Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS)		Văn phòng – TK	
1.5	Chỉ số Chuyển đổi số cấp xã (DTI)		Bộ phận Văn hóa-Thông tin-thể Thao	
2	Các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và đảm bảo chất lượng theo quy định	100%	Bộ phận Tư pháp	Các cán bộ, công chức liên quan
3	Cải cách thủ tục hành chính			
3.1	Thủ tục hành chính nội bộ được công khai trên Cổng thông tin điện tử phường	100%	Văn phòng -TK	Các bộ phận liên quan

STT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2024	Trách nhiệm cụ thể	
			Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Đơn vị thực hiện
3.2	Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	90%	Văn phòng - Tk	Các cán bộ, công chức liên quan, Bộ phận một cửa phường
3.3	Khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa	Trên 50%	Văn phòng – Tk	Các cán bộ, công chức liên quan, Bộ phận một cửa phường
4	Thực hiện theo Đề án vị trí việc làm; công chức được bố trí theo tiêu chuẩn ngạch và vị trí việc làm khi được phê duyệt	100%	Văn phòng – Tk	Các cán bộ, công chức liên quan, Bộ phận một cửa phường
6	Chính quyền điện tử, chính quyền số			
6.1	Chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch của Ủy ban nhân dân phường được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	100%	Văn phòng – Tk	Các cán bộ, công chức liên quan
6.2	Tỷ lệ lập hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng:	Trên 70%	Văn phòng – Tk	Bộ phận Văn hóa- Thông tin-Thể Thao
6.3	Dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến:		Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, phường
	- <i>Phấn đấu tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC</i>	<i>Trên 90%</i>		

STT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2024	Trách nhiệm cụ thể	
			Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Đơn vị thực hiện
	<i>- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công</i>	<i>Trên 90%</i>		
	<i>- Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</i>	<i>100%</i>		
	<i>- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết điện tử đối với hồ sơ giải quyết TTHC.</i>	<i>100%</i>		
6.4	<i>Cung cấp dịch vụ công chứng thực điện tử</i>	<i>100%</i>	Bộ phận Tư pháp – Hộ tịch	Cán bộ, công chức liên quan và bộ phận một cửa

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG HOÀI HẢO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 2
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH PHƯỜNG HOÀI HẢO NĂM 2024**

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH				
1	Tổ chức tổng kết công tác cải cách hành chính năm 2023 và triển khai nhiệm vụ công tác cải cách hành chính phường năm 2024.	Hội nghị do Lãnh đạo UBND phường chủ trì	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Quý I/2024
2	Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2024	Kế hoạch của UBND phường	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Tháng 3/2024
3	Kế hoạch tuyên truyền, truyền thông về cải cách hành chính năm 2024	Kế hoạch của UBND phường	Văn hóa- Thông tin	Các ngành liên quan	Tháng 3/2024
4	Kế hoạch đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2024	Kế hoạch của UBND phường	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Tháng 10/2024
5	Tăng cường kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính	Kế hoạch của UBND phường	Các ngành liên quan	Các ngành liên quan	Tháng 3/2024
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
6	Ban hành các kế hoạch: Kế hoạch	Quyết định ban hành	Tư pháp- Hộ tịch	Các ngành có liên	Tháng 2/2024

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	kiểm tra kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2024	Kế hoạch của UBND phường		quan	
7	Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024	Quyết định ban hành Kế hoạch của UBND phường	Tư pháp- Hộ tịch	Các ngành có liên quan	Tháng 2/2024
8	Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023	Quyết định của UBND phường	Tư pháp- Hộ tịch	Các ngành liên quan	Tháng 3/2024
9	Báo cáo kết quả thực hiện công tác hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023	Báo cáo của UBND phường	Tư pháp- Hộ tịch	Các ngành liên quan	Tháng 3/2024
III CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
10	Đăng ký danh mục thủ tục hành chính thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết	Văn bản đăng ký	Văn phòng - Thống kê	Các ngành liên quan	Trước ngày 10/01/2024
11	Xây dựng phương án rút ngắn thời gian giải quyết	Phương án rút ngắn thời gian	Văn phòng - Thống kê	Các ngành liên quan	Quý II/2024
12	Đầu tư, hoàn thiện trang thiết bị làm việc, cơ sở vật chất gắn với đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa phường	Kế hoạch của UBND phường	Văn phòng- Thống kê	Bộ phận Tài chính kế toán và các ngành liên quan	Cả năm
13	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4	Đạt chỉ tiêu đề ra	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Cả năm
14	Thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dân trong giải quyết	Kế hoạch của UBND phường	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Cả năm

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	thủ tục hành chính địa bàn phường				
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC				
15	Thực hiện kế hoạch kiểm tra, thực hiện phân cấp, ủy quyền theo quy định.	Báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của UBND thị xã	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Cả năm
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ				
16	Thực hiện Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức	Báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của UBND thị xã	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Cả năm
17	Thực hiện Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức	Báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của UBND thị xã	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan.	Cả năm
18	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2024	Kế hoạch của UBND phường	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Tháng 2/2024
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
19	Tiếp tục triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính	Báo cáo Tài chính- kế toán	Tài chính-Kế toán	Các ngành liên quan	Cả năm
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ				
20	Kế hoạch chuyển đổi số phường năm 2024	Kế hoạch của UBND phường	Bộ phận Văn hóa- Thông tin	Các ngành liên quan	Tháng 3/2024
21	Kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng	Quyết định của UBND phường	Bộ phận VH-TT	Các ngành liên quan	Tháng 3/2024

